

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T S
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 273/2018/HSST
Ngày: 06/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T S**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Đức H.

2. Ông Nguyễn Đăng Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Thân Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 289/2018/HSST ngày 25/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 262/2018/QĐXXST-HS ngày 26/10/2018 đối với bị cáo: **Nguyễn D H**, sinh năm 1985 tại Bắc Ninh.

Nơi cư trú: khu phố 2, C Gi, phường Đ Ng, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy Ch, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1989, có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án: 03 tiền án.

+ Tại Bản án số 29/2010/HSST ngày 10/03/2010 của TAND quận B Đ, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về hai tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù tháng 02/2012.

+ Tại bản án số 02/2012/HSST ngày 25/10/2012 của TAND thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù tháng 12/2013, ngày 09/7/2013 bị cáo đã chấp hành xong khoản án phí 200.000đ.

+ Tại bản án số 10/2014/HSST ngày 21/11/2014 của TAND thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/2016.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 01/2004/HSST ngày 18/10/2004 của TAND huyện T S, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/5/2006, đã nộp khoản án phí 50.000đ vào tháng 11/2006.

+ Tại bản án số 180/2018/HSST ngày 31/7/2018 của TAND thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tính đến ngày H thực hiện hành vi phạm tội mới ngày 13/8/2018 thì Bản án số 180 của TAND thị xã T S xử phạt đối với H chưa có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị bắt quả tang sau đó bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cùng ngày 13/8/2018.

Bị cáo bị bắt ngày 05/10/2018, hiện đang chấp hành án của bản án số 180/2018/HSST ngày 31/7/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh theo Quyết định thi hành án phạt tù số 23 ngày 04/9/2018 của TAND thị xã T S (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13/8/2018, tại nhà của Nguyễn D H, sinh năm 1985 thuộc khu phố 2, phường Đ Ng, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh, tổ Công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T S đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn D H đang có hành vi bán trái phép 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa ma túy cho Nguyễn Văn P, sinh năm 1985 ở thôn Phù L, xã Ph C, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong vào trong 01 phong bì thư ký hiệu M1 thu giữ của P. Thu giữ của H số tiền 200.000đ có số sê ri KJ 16062056. Thu giữ của P một tờ giấy màu trắng trên có ghi dòng chữ “SXMB ngày 13/8/2018 KJ 16062056.

Quá trình kiểm tra, khám xét tại nhà của H thu giữ: Tại góc trong của tủ quần áo, ngăn có gương gồm 01 gói nhỏ bọc ngoài là lớp giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 02 gói nhỏ được bọc ngoài là lớp giấy màu vàng và 01 gói nhỏ được bọc ngoài là lớp giấy màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng. H khai đây là ma túy của H, tổ Công tác đã tiến hành niêm phong các gói nhỏ trên vào một phong bì thư ký hiệu K1.

Nguyễn D H và Nguyễn Văn P khai nhận về nguồn gốc số ma túy và việc mua bán như sau:

Do trước đó nghe bạn nghiện ngoài xã hội nói chuyện về chỗ mua ma túy, nên khoảng 10 giờ ngày 13/8/2018, H đi đến ngôi nhà có cửa cổng làm bằng sắt đóng kín thuộc khu dân cư phường Đ B, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh. H mua được một gói nhỏ màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng với giá 200.000đ rồi về nhà chia nhỏ thành 05 gói nhỏ với mục đích để bán kiếm lời gồm 01 gói bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng, 02 gói bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng và 02 gói bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng rồi cất vào tủ quần áo của H. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đang ở nhà thì có 02 nam thanh niên không quen biết đến nhà (sau này H biết là Nguyễn Văn P, sinh năm 1985 ở thôn Phù L, Ph C, T S, Bắc Ninh và Trần Văn Kh, sinh năm 1984 ở thôn Đại T, Việt

Đ, Tiên D, Bắc Ninh). Khi gặp H, P đặt vấn đề hỏi mua của H 200.000đ tiền ma túy, H đồng ý. P đưa cho H 200.000đ và H đưa cho P 01 gói nhỏ bọc ngoài là lớp giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Khi P vừa cầm gói nhỏ ma túy vào trong lòng bàn tay phải thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại Bản kết luận giám định số 907/KLGD-PC54, ngày 13/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

+ *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,0424 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine.*

+ *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu K1 có khối lượng 0,1975 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine.*

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 219/CT-VKS ngày 23/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn D H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn D H khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo có thực hiện những hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo đồng ý với kết luận giám định số ma túy đã thu giữ, thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Nguyễn D H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước. Áp dụng Điều 55, 56 Bộ luật hình sự: tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chịu từ 13 năm tù đến 13 năm 06 tháng tù. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ tang vật còn lại sau giám định; Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã thể hiện rõ: Sau khi mua được 01 gói nhỏ ma túy có tổng khối lượng 0.2399 gam chất Heroine của một người không quen biết tại phường Đ B, thị xã T S. H mang về chia nhỏ thành 05 gói nhỏ. Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13/8/2018, tại nhà của Nguyễn D H ở khu phố 2, C Gi, phường Đ Ng, thị xã T S. H đã bán 01

gói nhỏ ma túy có khối lượng 0.0424 gam chất Heroine cho đối tượng tự khai là: Nguyễn Văn P, sinh năm 1985 ở thôn Phù L, xã Ph C, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh với giá 200.000đ; 04 gói ma túy còn lại của H chưa kịp bán bị thu giữ trong tủ quần áo có khối lượng 0.1975 gam chất Heroine.

Hành vi của Nguyễn D H đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bản thân H đã nhiều lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy, trong đó có tiền án chưa được xóa án tích, trong số các lần kết án này H đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” và “tái phạm nguy hiểm”. Nay lại tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạm vào điểm q khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T S truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời, nên đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn thị xã T S. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn D H là người có nhân thân xấu (thể hiện tại phần lý lịch bị cáo). Bản thân bị cáo H đã nhiều lần bị kết án, đã được cải tạo, giáo dục trong trại giam nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, sau khi ra trại không chịu lao động kiếm sống để trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, khó cải tạo và giáo dục. Lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Ngoài hình phạt chính, do bị cáo phạm tội có mục đích vụ lợi nên cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung Ngân sách Nhà nước.

Liên quan trong vụ án có đối tượng là bạn nghiện đã chỉ chỗ bán ma túy cho H và người trong nhà có cánh công bằng sắt đóng kín tại phường Đ B đã bán ma túy cho H. Do H không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này là ai, không

nhớ địa chỉ ngôi nhà bán ma túy ở đâu. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn P, sinh năm 1985 khai ở thôn Phù L, xã Ph C, thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh, quá trình trông giữ P đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Ph C, nhưng chính quyền xã cung cấp không có người nào có tên, tuổi như trên sống ở địa bàn. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với Trần Văn Kh là người đi cùng P, quá trình điều tra xác định Kh không biết việc P đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Kh là phù hợp.

Về vật chứng: Số vật chứng còn lại của vụ án, nay xử lý nh^ư đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn D H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn D H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 180/2018/HSST ngày 31/7/2018 của TAND thị xã T S, tỉnh Bắc Ninh buộc Nguyễn D H phải chịu hình phạt là 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án của bản án trước (ngày 05/10/2018), được trừ 01 ngày tạm giữ 15/3/2018.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng (lăm triệu đồng) để sung Ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. (Mặt trước có ghi chữ: “Mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGD số 907/KLGD-PC54 ngày 13/8/2018 của PC 54”).

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn D H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TX T S;
- Công an TX T S;
- Chi cục THADS TX T S;
- Bị cáo;
- L- u HS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THEM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Xuân Hà

